TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2025/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 21 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2025/TLST - HNGĐ ngày 06/10/2025, giữa:

1. Nguyên đơn: anh Bùi Văn H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là Đội 1, thôn M, xã T, thành phố Hải Phòng).

CCCD: 030.....

2. Bị đơn: chị Vũ Thị L, sinh năm 1996, trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn Đ, xã K, tỉnh Hưng Yên).

CCCD: 033.....

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Bùi Tiến Đ, sinh ngày 10/02/2015 và cháu Bùi Thảo N, sinh ngày 14/02/2021. Hiện nay cháu N đang ở cùng với bố (anh H) còn cháu Đ đang ở cùng với mẹ (chị L).

* Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đ và cháu N: anh Bùi Văn H và chị Vũ Thị L (là bố mẹ đẻ).

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn H và chị Vũ Thị L.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: anh H và chị Linh có 02 con chung là cháu Bùi Tiến Đạt, sinh ngày 10/02/2015 và cháu Bùi Thảo N, sinh ngày 14/02/2021. Hiện nay cháu N ở cùng với anh H, cháu Đ đang ở cùng với chị L. Anh H và chị L thỏa thuận, anh H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu N, chị L được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở

3. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: anh H, chị L tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

4. Về án phí: anh H, chị L thỏa thuận để anh H chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001764 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Trả lại anh Bùi Văn H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 3 – Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 56/2014; ngày 30/8/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh